

Số: 322 /KH-UBND

Mỹ Thạnh, ngày 19 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH Chuyển đổi số trên địa bàn phường Mỹ Thạnh năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 2968/KH-UBND ngày 09/4/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên về Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố năm 2024;

Căn cứ Chương trình số 228/CTr-UBND ngày 28/02/2022 của Ủy ban nhân dân phường về việc Chuyển đổi số phường Mỹ Thạnh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân phường Mỹ Thạnh xây dựng kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn phường năm 2024 với những nội dung, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình số 228/CTr-UBND ngày 28/02/2022 của Ủy ban nhân dân phường; trong đó, tập trung hoàn thiện chính quyền điện tử, đẩy mạnh chuyển đổi số trong cải cách hành chính, phát triển hạ tầng số và nguồn nhân lực cho chuyển đổi số; tiếp tục phát huy các kết quả đạt được, duy trì các chỉ tiêu đã hoàn thành, phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu còn hạn chế.

Tập trung thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tại Phụ lục 1 kèm theo.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhận thức số

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương phải gương mẫu, đi đầu trong thay đổi nhận thức, quyết tâm thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của đơn vị và tại địa phương để phục vụ người dân và doanh nghiệp; ưu tiên sử dụng sản phẩm công nghệ số của các doanh nghiệp Việt Nam.

Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn phường.

Tham gia chuỗi sự kiện Chuyển đổi số năm 2024 do tỉnh, thành phố tổ chức.

Tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trên địa bàn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước trên địa bàn phường nhằm đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp; tuyên truyền về các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại; nâng cao nhận thức của toàn xã hội trên địa bàn thành phố trong việc thực hiện chủ trương chuyển đổi số để xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

Triển khai Công thông tin về Chuyển đổi số quốc gia tại địa chỉ: <https://dx.gov.vn> đến các bộ phận trực thuộc đơn vị để theo dõi, nghiên cứu, tham khảo các văn bản về chính sách hiệu quả đã triển khai tại các địa phương được Bộ Thông tin và Truyền thông tổng hợp và đăng tải.

2. Thể chế số

Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật các cơ chế chính sách để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong quá trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo, như: chính sách cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình; chính sách tỷ lệ chi tối thiểu và hướng dẫn định mức chi cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; chính sách chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa; chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số.

Xây dựng phương án kinh phí hằng năm từ nguồn địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác để thực hiện chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số theo quy định.

Xây dựng Kế hoạch thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến hiệu quả, trong đó đặc biệt chú trọng tới việc rà soát; giao chỉ tiêu về tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ và tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến; huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Định kỳ sơ kết tình hình thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

3. Hạ tầng số

Sẵn sàng chuyển đổi toàn bộ hệ thống thông tin, ứng dụng sang sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6) khi tỉnh, thành phố triển khai, dịch vụ trực tuyến, trang thông tin điện tử, giáo dục, y tế, thương mại điện tử... sử dụng tên miền quốc gia (.vn).

Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp thí điểm và nhân rộng việc xây dựng, phát triển mạng 5G trên địa bàn phường.

Mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh. Mỗi hộ gia đình có khả năng tiếp cận một đường Internet cáp quang băng rộng.

4. Dữ liệu số

Ưu tiên xây dựng, sử dụng cơ sở dữ liệu dùng chung, khai thác triệt để thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; mở dữ liệu, tạo dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước tạo điều kiện phát triển kinh tế số, xã hội số.

Thực hiện cung cấp và triển khai dữ liệu mở phục vụ cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu.

Thiết lập Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức là một thành phần của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh để lưu trữ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính.

5. Nền tảng số

Phối hợp các ngành thành phố vận hành hiệu quả Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) thành phố với hình thức triển khai tập trung, ưu tiên theo hướng thuê dịch vụ.

Tăng cường phối hợp triển khai các nền tảng số, các hệ thống phục vụ cho người dân, như: thanh toán không tiền mặt, thương mại điện tử, y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh,...

Khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ; kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) để liên thông dữ liệu với các hệ thống Hệ thống thông tin do bộ, ngành Trung ương triển khai; khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia.

6. Nhân lực số

Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo nhân lực số; bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số do Tỉnh, thành phố tổ chức.

Bố trí cán bộ kiêm nhiệm hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị để tăng cường thực hiện nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số trên địa bàn.

Cử mạng lưới công nghệ số cộng đồng tại địa phương tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các nền tảng số và khi tham gia các hoạt động trên môi trường số.

7. An toàn thông tin mạng

Thường xuyên rà soát, đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

8. Chính phủ số

Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Tiếp tục phối hợp các ngành thành phố vận hành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) gắn liền phát triển dịch vụ đô thị thông minh với hệ thống chính quyền điện tử.

Tập trung thực hiện hoàn thành mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu hoàn thiện chính quyền điện tử theo Kế hoạch đã đề ra.

9. Kinh tế số

Phổ biến kiến thức chung về xây dựng lộ trình và thực hiện chuyển đổi sang kinh tế số, giới thiệu và chia sẻ các bài học thành công của doanh nghiệp khi chuyển đổi qua kinh tế số.

Phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực phù hợp với chiến lược phát triển và điều kiện của phường. Ưu tiên thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn phường về hành chính, du lịch, nông nghiệp, giáo dục, y tế.

Chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, hợp tác xã.

10. Xã hội số

Mỗi người dân có một danh tính số: triển khai phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng VNeID, là danh tính số, có giá trị tương đương thẻ Căn cước.

Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán số: phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng thanh toán số.

Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản dịch vụ công trực tuyến: phổ cập cho người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, sử dụng tài khoản VNeID để truy cập các Cổng dịch vụ công.

Mỗi người dân trưởng thành có một chữ ký số cá nhân: phổ cập cho người dân trưởng thành sử dụng chữ ký số cá nhân. Chữ ký số là phương tiện thay thế chữ ký cá nhân trên môi trường số, có giá trị pháp lý tương đương chữ ký của cá nhân đó trong văn bản giấy.

Mỗi người dân được đảm bảo an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản: phổ cập cho người dân được bảo đảm an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản. Việc bảo vệ này cơ bản không làm lộ lọt dữ liệu cá nhân; ngăn chặn được các website, thông tin mà người dân không mong muốn; bảo đảm người dân an toàn khi tham gia các hoạt động thanh toán trên môi trường số.

Phát triển trường học số: thực hiện chuyển đổi số trong trường học các cấp thuộc phạm vi quản lý.

Phát triển bệnh viện số: thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong các bệnh viện thuộc phạm vi quản lý

Phát triển làng số: Làng số là một cộng đồng dân cư xây dựng trên nền tảng ngôi làng truyền thống, mà ở đó người dân sử dụng hạ tầng số, nền tảng số, dịch vụ số và công nghệ, kỹ thuật số để phục vụ đời sống hàng ngày và thay đổi phương thức, hoạt động sản xuất, kinh doanh vượt khỏi phạm vi không gian làng, xã. Làng số đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân địa phương thông qua việc cung cấp đầy đủ các dịch vụ, tiện ích đáp ứng nhu cầu trong cuộc sống thường ngày của người dân, đặc biệt là giáo dục, y tế, phúc lợi xã hội, giải quyết vấn đề việc làm, giải quyết vấn đề sản xuất và tiêu thụ nông sản địa phương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối, lồng ghép trong kinh phí chi thường xuyên, các Chương trình, Dự án và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện, chịu trách nhiệm thanh quyết toán kinh phí đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Văn phòng UBND xây dựng dự toán nhằm đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, phối hợp Ban Tài chính để đảm bảo kinh phí chi cho các nhiệm vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND

Trên cơ sở Kế hoạch này, căn cứ chức năng nhiệm vụ và tình hình thực tế đơn vị tiến hành xây dựng kế hoạch cụ thể và đề ra các giải pháp nhằm duy trì và tiếp tục phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị ngày càng hiệu quả, thiết thực hơn; lồng ghép nội dung thực hiện Đề án An Giang điện tử, Chương trình chuyển đổi số thành phố vào trong kế hoạch để thực hiện.

Để đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện, sau khi kế hoạch được phê duyệt, các ngành phối hợp Văn phòng UBND lập dự toán kinh phí theo chế độ quy định hiện hành, gửi Ban Tài chính thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí nguồn kinh phí thực hiện lồng ghép trong kinh phí hoạt động thường xuyên của đơn vị được giao nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Có biện pháp tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về các tiện ích khi sử dụng; tham gia tích cực triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Đề ra các giải pháp thực hiện hoàn thành mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu hoàn thiện chính quyền điện tử theo Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 08/04/2022 về Lộ trình hoàn thiện chính quyền điện tử thành phố Long Xuyên giai đoạn 2022 – 2024.

Tích cực tham gia thi đua phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng gắn với cải cách hành chính hàng năm theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Triển khai các giải pháp nhằm duy trì và tiếp tục phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ngày càng hiệu quả, thiết thực hơn.

Chủ trì phối hợp tổ chức tín dụng ngân hàng, Quản lý chợ tổ chức tuyên truyền, vận động các tiêu thương chợ Cái Sắn thanh toán không dùng tiền mặt.

Chủ trì phối hợp cùng các ban ngành, nhóm tổ chức triển khai và thực hiện đúng theo lộ trình Kế hoạch đề ra.

Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

Định kỳ, đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân phường, thành phố, về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn.

2. Ban Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổng hợp cân đối nguồn vốn đầu tư công, sắp xếp thứ tự ưu tiên danh mục dự án tham mưu cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

Thẩm định kinh phí có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân phường nguồn kinh phí thực hiện trên cơ sở lồng ghép với kinh phí chi thường xuyên được giao hàng năm theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn phường Mỹ Thạnh năm 2024./.

Nơi nhận:

- Phòng VH TT TP. Long Xuyên;
- TT. Đảng ủy, HĐND phường;
- CT, các PCT. UBND phường;
- Các ban ngành, đoàn thể phường;
- 09 nhóm;
- Lưu: VT.Thanh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Quốc Dũng

Phụ lục 1
Mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện chuyển đổi số trong năm 2024
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 322/KH-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2024
của Ủy ban nhân dân phường Mỹ Thạnh)

STT	Mục tiêu	Chỉ tiêu năm 2024
1	Phát triển chính quyền số	
1.1	Dịch vụ công (đủ điều kiện) cung cấp trực tuyến toàn trình	100%
1.2	Thông tin người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến	50%
1.3	Chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh (LRIS); đồng thời được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	70%
1.4	Văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử	100%
1.5	Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng tập huấn kỹ năng số để sử dụng thành thạo các ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng báo cáo công việc.	90%
1.6	Người dân, doanh nghiệp hài lòng với các dịch vụ số được cung cấp; Nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp góp phần tạo sự đồng thuận cao nhất trong nhân dân	70%
1.7	Người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính phủ điện tử được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương	30%
1.8	Hồ sơ giải quyết trực tuyến	50%
1.9	Hồ sơ công việc tại cơ quan nhà nước cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	65%.
1.10	Cơ quan nhà nước hoàn thiện chính quyền điện tử	100%
1.11	Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử	Tối thiểu 80% trở lên

STT	Mục tiêu	Chỉ tiêu năm 2024
1.12	Người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính (trước đó), mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ	80%
1.13	Hồ sơ được số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được giải quyết thành công	100%
2	Phát triển Kinh tế số	
2.1	Dân số tham gia mua sắm trực tuyến	50%
2.2	Người dân biết sử dụng điện thoại thông minh vào khai thác các ứng dụng nền tảng phục vụ sản xuất, kinh doanh	Trên 50%
3	Phát triển Xã hội số	
3.1	Hộ gia đình có địa chỉ số	100%
3.2	Người dân, doanh nghiệp được trang bị kỹ năng số và các quy tắc ứng xử trên môi trường số; có thể tham gia hoạt động học tập, lao động, sản xuất, đời sống và sinh hoạt trên môi trường số	80%
3.3	Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	70%
3.4	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	85%
3.5	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng	80%